

# ASEM-5: VAI TRÒ VÀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA VIỆT NAM

NGUYỄN THU MỸ\*

Đầu tháng 10 năm 2004, một sự kiện quốc tế lớn đã diễn ra tại Hà Nội: Hội nghị cấp cao Á-Âu lần thứ 5 (ASEM-5) do Việt Nam đăng cai tổ chức đã thành công rực rỡ. Nước chủ nhà Việt Nam không chỉ ghi được dấu ấn đậm nét của mình vào tiến trình ASEM mà còn thu được những nguồn lực vô hình và hữu hình rất to lớn để phát triển đất nước.

Tuy nhiên, để có được thành công như vậy, Việt Nam đã phải phấn đấu vô cùng gian khổ. Bài viết này sẽ góp phần làm sáng tỏ vai trò và những đóng góp của nước ta vào thành công của ASEM- 5.

## 1. NHỮNG THÁCH THỨC ĐẶT RA CHO VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ VÀ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEM-5

Hội nghị cấp cao ASEM-5 diễn ra trong bối cảnh quốc tế và khu vực rất phức tạp.

Trong thời gian từ ASEM-4 tới ASEM-5, trên thế giới nói chung và ở

hai châu lục nói riêng đã diễn ra nhiều sự kiện quan trọng: cuộc chiến tranh xâm lược I rắc của Mỹ; các hoạt động khủng bố gia tăng ở Đông Nam Á và châu Âu; nguy cơ phổ biến vũ khí giết người hàng loạt. Trong bối cảnh như vậy, một số thách thức an ninh phi truyền thống mới lại xuất hiện: nạn dịch SARS, cúm gia cầm ở châu Á và khả năng lây lan nhanh chóng của nó đang đặt nhân loại trước những thảm hoạ chung.

Về phương diện kinh tế, sau thất bại của vòng đàm phán Đôha – Cancun, các thoả thuận thương mại tự do song phương đang xuất hiện ngày càng nhiều trên khắp các châu lục. Sự bùng nổ những cam kết tự do hoá mậu dịch trên có thể làm suy yếu tiến trình tự do hoá thương mại toàn cầu trong khuôn khổ WTO.

Ngoài những thách thức trên, Hội nghị cấp cao Á-Âu lần thứ năm còn phải đối diện với một loạt thách thức khác, nằm ngay trong tiến trình ASEM. Những thách thức đó là:

---

\* PGS.TS. Nguyễn Thu Mỹ, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á.

- Nhiệt tình đã giảm xuống của một số đối tác ASEM

- Thách thức từ việc tiến hành mở rộng ASEM

Thật vậy, khi ủng hộ cho ý tưởng ASEM, các đối tác tương lai của tiến trình này đã theo đuổi những mục đích khác nhau. Tuy nhiên, tựu chung lại, có ba mục đích chung được tất cả các đối tác ASEM cùng chia sẻ. Đó là:

- Buôn bán và đầu tư lớn hơn giữa hai khu vực

- Sự hợp tác lớn hơn trong các vấn đề WTO và các vấn đề toàn cầu

- Lôi cuốn Mỹ để Mỹ duy trì cam kết với chủ nghĩa đã phương và trật tự thế giới đa cực.

Tuy nhiên, sau 8 năm tồn tại và phát triển, các kết quả của ASEM chưa đáp ứng được mong đợi của những đối tác của nó. Theo nhà phân tích Kriangsak Chareongsak, “Quan hệ thương mại của EU với châu Á gần như dậm chân tại chỗ”<sup>(1)</sup>. Trong khi đó, EU vẫn tiếp tục dành ưu tiên mậu dịch cho khu vực của họ và cho Mỹ, đối tác thương mại lớn nhất ngoài EU của Liên minh châu Âu<sup>(2)</sup>.

Về phần mình, một số đối tác châu Âu cũng không còn mấy nhiệt tình với ASEM. Điều này một mặt là do châu Âu quá bận rộn với các công việc nội bộ của họ. Mặt khác, châu Á lại không phải là ưu tiên chiến lược của EU xét từ bất cứ góc độ nào. Hơn nữa, đúng như Kriangsak Chareongsak nhận xét, trong các đối tác Đông Á, EU chỉ chú ý tới Trung Quốc và Nhật Bản. Các mối quan hệ này đang phát triển rất nhanh và

đang đưa lại nhiều lợi ích cho EU cả về chính trị lẫn kinh tế.

Chính vì thế, “Hiện nay ASEM là vấn đề ít được ưu tiên đối với hầu hết các nước. Không ai muốn đầu tư quá nhiều vào nó. Nhiều người giữ “thái độ chờ xem”. Không có một tầm nhìn lớn, hoặc một bản thiết kế, không có ý chí chính trị để thúc đẩy ASEM theo bất cứ hướng đặc biệt nào<sup>(3)</sup>.”

Để ASEM tiếp tục duy trì được sức hấp dẫn của nó, cần phải làm cho tiến trình này trở nên năng động hơn, thực chất hơn.

Trong bối cảnh như vậy, vấn đề kết nạp thành viên mới đã trở thành vấn đề không thể thoái thác, nhất là sau khi Liên minh châu Âu đã chính thức kết nạp 10 nước thành viên mới đến từ Trung, Đông Âu. Trong khi EU khẳng định đòi kết nạp cả 10 nước thành viên mới của họ vào ASEM một cách vô điều kiện, thì EU lại phản đối việc kết nạp Myanmar với lý do nước này không thực hiện những cam kết tự do hoá đời sống chính trị trong nước như họ đã hứa, trước khi được kết nạp vào ASEAN. Để ngăn cản việc Myanmar trở thành đối tác của ASEM, một quan chức EU tuyên bố rằng hoặc có hoặc không có ASEM chứ không thể có một “ASEM-5 tồi”. Tới đầu tháng 6 năm 2004, ở châu Âu đã có người nói bóng gió tới khả năng huỷ bỏ ASEM-5.

Đáp lại thái độ đó của EU, các đối tác châu Á cũng kiên định lập trường tất cả 3 nước thành viên mới của ASEAN phải được kết nạp cùng lúc với 10 nước thành viên mới của EU. Đây là điều không thể thoả hiệp về nguyên tắc.

Tuy nhiên, khó khăn không chỉ có thế. Sau sự kiện 11 tháng 9, Đông Nam Á đã trở thành một trong hai địa bàn hoạt động quan trọng nhất của các lực lượng khủng bố quốc tế. Trong số nguyên thủ các nước tới dự hội nghị cấp cao ASEM-5, có một số nguyên thủ là mục tiêu tấn công của các lực lượng khủng bố quốc tế.

Trong bối cảnh phức tạp như vậy, Việt Nam đã phải đối diện với 4 thách thức lớn:

*Thứ nhất*, làm thế nào để có thể tổ chức hội nghị cấp cao Á-Âu lần thứ năm theo đúng kế hoạch đã định.

*Thứ hai*, phải thực hiện được việc kết nạp tất cả 13 nước thành viên mới tại ASEM-5 một cách suôn sẻ. Điều này có nghĩa là Việt Nam phải tìm ra một giải pháp mở rộng có thể chấp nhận được đối với cả hai bên.

*Thứ ba*, ASEM-5 ở Hà Nội phải là hội nghị mở đầu cho một giai đoạn phát triển mới, sống động hơn, thực chất hơn của Tiến trình hợp tác Á-Âu.

*Cuối cùng*, phải đảm bảo an toàn tuyệt đối cho 39 đoàn đại biểu cấp cao tới dự ASEM-5.

Với nhận thức rằng “Hội nghị cấp cao Á-Âu lần thứ 5 được tổ chức tại Hà Nội là một sự kiện trọng đại và vinh dự lớn đối với Việt Nam”, Việt Nam đã quyết tâm chuẩn bị và tổ chức thành công Hội nghị cấp cao ASEM- 5.

## **2. VAI TRÒ VÀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA VIỆT NAM ĐỐI VỚI HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEM-5**

### **2.1. Quá trình chuẩn bị cho ASEM-5 của Việt Nam**

#### **2.1.1. Thành lập Ủy ban quốc gia về ASEM-5 để tiến hành các hoạt động chuẩn bị cho Hội nghị**

Để chuẩn bị cho ASEM- 5, chính phủ đã quyết định thành lập Ủy ban Quốc gia về ASEM- 5. Ủy ban do Phó Thủ tướng Vũ Khoan làm Chủ tịch và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Di Niên giữ cương vị Phó chủ tịch Thường trực. Ủy ban có nhiệm vụ chỉ đạo và điều phối các bộ, ngành và địa phương trong mọi hoạt động liên quan đến quá trình chuẩn bị và tổ chức Hội nghị ASEM-5.

Dưới Ủy ban quốc gia là 5 tiểu ban phụ trách các mảng việc cụ thể chuẩn bị cho Hội nghị cấp cao, bao gồm: Tiểu ban Nội dung, Tiểu ban Lễ tân, Tiểu ban Vật chất-Hậu cần, Tiểu ban An ninh - Y tế và Tiểu ban Văn hoá - Tuyên truyền cho Hội nghị với sự tham gia của 14 Bộ, Ngành liên quan. Ngoài ra, một Ban thư ký về ASEM 5, trực thuộc Bộ Ngoại giao cũng được thành lập với nhiệm vụ giúp việc cho Ủy ban quốc gia trong hoạt động chuẩn bị cho ASEM 5.

Ngày 10-6-2003, Ủy ban quốc gia về ASEM đã họp phiên đầu tiên để trao đổi những việc cụ thể trước mắt cần phải làm nhằm đảm bảo cho việc chuẩn bị tổ chức Hội nghị cấp cao ASEM 5 phù hợp với mục tiêu của ASEM và điều kiện cụ thể của Việt Nam. Các thành viên của Ủy ban đại diện cho các bộ, ngành đã khẳng định quyết tâm của các bộ, ngành chủ động phối hợp chặt chẽ với nhau và với các nước thành viên khác, vừa tham gia tích cực vào hàng loạt các hoạt động hợp tác phong phú của ASEM, vừa nỗ lực chuẩn bị cho Hội nghị cấp cao ASEM 5. Trong đó, Bộ Ngoại

giao là cơ quan điều phối chung hoạt động của các bộ, ngành trong khuôn khổ ASEM, chủ trì và trực tiếp tham gia hoạt động trong các vấn đề an ninh, chính trị và các vấn đề của Hội nghị cấp cao, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao, Hội nghị các quan chức cao cấp ASEM. Bộ Ngoại giao được chỉ định cử đại diện Việt Nam tại Hội đồng Thống đốc Quỹ Á-Âu (ASEF). Bộ Thương Mại chủ trì tham gia các hoạt động hợp tác kinh tế, thương mại ASEM, Hội nghị Bộ trưởng kinh tế, Hội nghị quan chức cao cấp về thương mại và đầu tư (SOMTI)...

Phiên họp thứ hai của Ủy ban quốc gia về ASEM 5 đã được tổ chức vào 12-2003. Ngày 8-4-2004, Ủy ban quốc gia về ASEM 5 đã tiến hành phiên họp thứ ba và đề ra các phương hướng trọng tâm cho công tác chuẩn bị như tiếp tục chuẩn bị về nội dung các văn kiện, các tuyên bố sẽ thông qua tại Hội nghị, triển khai các công tác bảo đảm cơ sở vật chất, hậu cần phục vụ Hội nghị, chú trọng công tác Lễ tân, tăng cường công tác tuyên truyền trong và ngoài nước về ASEM và Hội nghị cấp cao ASEM-5.

### *2.1.2. Các hoạt động chuẩn bị nội dung của ASEM-5*

2.1.2.1. Tiến hành vận động ngoại giao để mở rộng ASEM theo phương án của Việt Nam

Để chuẩn bị cho ASEM-5, Việt Nam đã tiến hành tham khảo và vận động các nước hỗ trợ tổ chức hội nghị. Một số đoàn công tác đã được cử tới Thái Lan, Hàn Quốc, Đan Mạch, những nước đã từng tổ chức các hội nghị cấp cao của ASEM để học tập, trao đổi kinh nghiệm. Những chuyên gia nước ngoài có kinh

nghiệm tổ chức hội nghị cũng được mời tới Việt Nam để tư vấn cho các cơ quan có liên quan của Việt Nam.

Tuy nhiên, vấn đề khó nhất trong việc chuẩn bị cho ASEM-5 không phải là cách thức tổ chức hội nghị mà chính là chuẩn bị về nội dung của hội nghị. Mở rộng ASEM-5 và chuẩn bị các văn kiện thông qua tại hội nghị là hai vấn đề chính ở phần chuẩn bị về nội dung của ASEM-5.

Như đã nói ở trên, vấn đề mở rộng ASEM là một thách thức lớn nhất mà Việt Nam phải đương đầu trong quá trình chuẩn bị cho ASEM-5. Để giành được sự đồng thuận của 26 đối tác ASEM về việc kết nạp cùng một lúc cả 13 thành viên mới của EU và ASEAN, Việt Nam đã tiến hành những bước đi rất khôn khéo.

*Bước thứ nhất*, tìm hiểu quan tâm của các đối tác ASEM đối với Hội nghị cấp cao Á-Âu lần thứ năm. Trong quá trình tìm hiểu, Việt Nam đã nhận ra rằng tất cả 26 đối tác ASEM đều mong muốn duy trì và thúc đẩy tiến trình này tiến lên phía trước. Đây là phát hiện rất quan trọng. Bởi vì, khi các đối tác đều mong muốn như vậy, họ sẽ tích cực cùng với Việt Nam tìm ra giải pháp cho vấn đề mở rộng.

*Bước thứ hai*, sau khi nắm bắt được nguyện vọng và quan điểm của các đối tác đối với ASEM-5, từ tháng 11 năm 2004, Ban thư ký ASEM-5, cơ quan chịu trách nhiệm chuẩn bị về nội dung của hội nghị, bắt đầu chuẩn bị các phương án mở rộng. Theo phương án này, tất cả 13 nước thành viên mới của ASEAN và EU sẽ cùng được kết nạp vào Tiến trình

Hợp tác Á-Âu. Đây là nguyên tắc không thể nhân nhượng. Tuy nhiên, Myanmar sẽ tham gia ASEM không ở cấp cao nhất.

*Bước thứ ba*, từ tháng 4 năm 2004 cuộc vận động cho phương án mở rộng ASEM của Việt Nam bắt đầu. Trong quá trình tiến hành vận động, các nhà ngoại giao Việt Nam đã vận dụng rất thành công “phương cách ASEAN”, tức là tiến hành các hoạt động vận động phi chính thức ở mọi lúc, mọi nơi khi có thể. Những thoả thuận đạt được trong các cuộc vận động đó không được ghi nhận bằng văn bản, nhằm tạo không khí cởi mở cho người đối thoại. Theo phương cách này, Việt Nam đã giành được sự ủng hộ của các nước ASEAN và các nước Đông Bắc Á tại Hội nghị các quan chức cao cấp ASEAN ở Giacácata tháng 5-2004.

Khi châu Á đã có chung một tiếng nói về việc mở rộng ASEM, phía châu Âu sẽ phải tính tới lập trường của châu Á một cách nghiêm túc. Tại AMM tổ chức ở Giacácata tháng 7 năm 2004, Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Di Niên và Bộ trưởng ngoại giao Nhật Bản Kagwaguchi đã gặp và thuyết phục hai Bộ trưởng chủ chốt của châu Âu về phương án của châu Á. Sau một quá trình chờ đợi, cuối tháng 9 năm 2004, Liên minh châu Âu đã nhất trí với phương án mở rộng ASEM do Việt Nam đề xuất.

2.1.2.2. Xác định chủ đề và nội dung các văn kiện thông qua tại Hội nghị

Xác định chủ đề ASEM-5 và các văn kiện thông qua tại ASEM-5 cũng là một thách thức không nhỏ đối với Việt Nam.

Bởi vì, các đối tác ASEM có những ưu tiên khác nhau đối với các trụ cột hợp tác của ASEM. Ủy ban châu Âu và phần lớn các đối tác từ EU vẫn nhấn mạnh tới trụ cột chính trị.

Phát biểu vừa với tư cách Chủ tịch Liên minh châu Âu vừa với tư cách Thủ tướng Hà Lan, ông Jan Peter Balkenende cho rằng “... vấn đề quyền con người là một bộ phận không tách rời trong chính sách của chính phủ Hà Lan, vì vậy, lẽ dĩ nhiên là tôi đặc biệt quan tâm tới một cuộc đối thoại có ý nghĩa về chủ đề này. Hơn nữa, những cuộc đánh bom kinh hoàng ở Madrit và Gia cácta, một lần nữa, chỉ ra rằng, hợp tác quốc tế chặt chẽ hơn là tối quan trọng. Một vấn đề quan trọng nữa là mối đe dọa HIV/AIDS ở châu Á. Châu Âu và châu Á phải phối hợp lực lượng để ngăn ngừa thảm hoạ về mặt kinh tế, xã hội và con người này”<sup>(4)</sup>

Về phía các đối tác châu Á, điều mà họ chờ đợi nhất từ ASEM-5 là thúc đẩy hơn nữa hợp tác kinh tế Á-Âu. Bởi vì, mục đích tham gia ASEM của châu Á trước hết là mục đích kinh tế. Trong trả lời phỏng vấn của Báo Đầu tư, Thủ tướng Koizumi nhấn mạnh: “Giờ đây, chúng ta cần phải xác định những lĩnh vực cụ thể có thể (giải quyết) thông qua đối thoại thực tế và hợp tác cũng như những biện pháp cần thiết để đảm bảo cho sự hợp tác có thể diễn ra.

Để thúc đẩy hợp tác kinh tế trong ASEM, các hành động của ASEM cần phải được dựa trên tình hình hiện nay của kinh tế thế giới và khu vực. Tham khảo ý kiến của khu vực tư nhân cũng là một yếu tố quan trọng. Các lĩnh vực

hợp tác bao gồm: xoá bỏ sự chênh lệch về kinh tế giữa các khu vực, nâng cao tính minh bạch và chia sẻ thông tin để đối phó một cách hữu hiệu với các đại dịch mới nổi trong khu vực SARS, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.<sup>(5)</sup>

Các đối tác châu Á khác cũng có lập trường tương tự. Ngoài nội dung kinh tế, Trung Quốc chú trọng tới đối thoại văn hoá và văn minh. Xingapo quan tâm thúc đẩy hợp tác giáo dục trong ASEM...

Điểm lại quan điểm về ASEM-5 của một số đối tác chủ chốt trong ASEM, có thể thấy nổi lên hai luồng chính: phía châu Âu quan tâm nhiều tới đối thoại chính trị, nhất là các vấn đề toàn cầu; châu Á coi trọng vấn đề kinh tế và văn hoá.

Như vậy, vấn đề đặt ra cho Việt Nam, nước chủ nhà của ASEM-5 là phải xây dựng được một chương trình nghị sự của ASEM-5 sao cho tất cả các đối tác đều thấy lợi ích của mình được đáp ứng, đồng thời có thể chấp nhận lợi ích của các đối tác khác.

Để tìm ra giải pháp cho vấn đề này, Ban Thư ký ASEM-5 đã kêu gọi sự đóng góp của giới khoa học xã hội Việt Nam. Đáp ứng yêu cầu đó, Trung tâm khoa học xã hội Việt Nam (nay là Viện khoa học xã hội Việt Nam) đã chủ động đề xuất Nhiệm vụ nghiên cứu cấp nhà nước về: "Hợp tác Á-Âu và Triển vọng tham gia của Việt Nam". Đề xuất trên đã nhanh chóng được Phó Thủ tướng Vũ Khoan, Chủ nhiệm Ủy ban quốc gia về ASEM-5 chấp nhận. Bộ Khoa học và Công nghệ đã khẩn trương xem xét và

cấp kinh phí để triển khai đề tài. Sau 6 tháng hoạt động, Nhóm công trình đã công bố các kết quả nghiên cứu đầu tiên của mình tại Hội thảo Khoa học: "Hợp tác Á-Âu: Nhìn từ phía Việt Nam". Cuối tháng 2-2004, Nhóm công trình đã gửi lên Ủy ban quốc gia về ASEM-5 và Ban Thư ký ASEM-5 một bản Khuyến nghị. Trong Bản khuyến nghị này, các nhà nghiên cứu quốc tế của Việt Nam đã lưu ý tới sự phát triển không cân bằng hiện nay giữa các trụ cột hợp tác của ASEM, kêu gọi ASEM chú trọng hơn tới trụ cột kinh tế và nêu bật sự cần thiết thể chế hoá ASEM.

Từ thực tiễn tham gia trực tiếp vào các hoạt động của ASEM và dựa trên các kết quả nghiên cứu của giới khoa học, Ban tổ chức ASEM-5 của Việt Nam đã chủ động đề xuất chủ đề của ASEM-5 là: "Tiến tới quan hệ đối tác Á -Âu sống động và thực chất hơn". Đề nghị trên đã nhận được sự tán thành của tất cả các đối tác ASEM. Thủ tướng Koizumi cho rằng: "... đó là chủ đề quan trọng đối với tất cả các đối tác ASEM"<sup>(6)</sup>

Để tạo nên bước đột phá trong hợp tác ASEM về kinh tế, Việt Nam đề xuất sáng kiến ASEM ra Tuyên bố về Quan hệ đối tác kinh tế Á-Âu chặt chẽ hơn. Sáng kiến đó không chỉ đáp ứng mong đợi của các đối tác châu Á mà còn nhận được sự đồng tình của một số đối tác châu Âu. Phát biểu với phóng viên báo Đầu tư, Đại sứ Đan Mạch tại Hà Nội tuyên bố: "Đan Mạch ủng hộ sáng kiến Quan hệ đối tác kinh tế mật thiết hơn giữa hai châu lục và hợp tác với chính phủ Việt Nam trong việc chuẩn bị nội dung của sáng kiến này"<sup>(7)</sup>

Đối với mong muốn đối thoại văn hoá văn minh của Trung Quốc và Pháp, ASEM sẽ có phiên họp về: “Đa dạng văn hoá và các nền văn hoá dân tộc trong kỷ nguyên công nghệ thông tin và toàn cầu hoá”. Kết quả thảo luận của phiên họp sẽ được công bố trong Tuyên bố ASEM về đối thoại văn hoá và văn minh.

Vấn đề tương lai của ASEM không phải chỉ là vấn đề Đức quan tâm mà là vấn đề chung của cả tất cả các đối tác. Vấn đề này, theo sự sắp xếp của Việt Nam sẽ được thảo luận tại bữa ăn trưa làm việc của các đoàn.

Nhìn vào chương trình nghị sự của ASEM-5 có thể thấy đó là một sự kết hợp hài hoà các lợi ích, các mối quan tâm của tất cả các đối tác ASEM. Điều đặc biệt đáng lưu ý nữa trong chương trình nghị sự đó là nó đề cập tới vấn đề nóng bỏng nhất mà tất cả các đối tác đều quan tâm là đưa ASEM sang một giai đoạn mới, thực chất hơn, hiệu quả hơn.

2.1.2.3. Những chuẩn bị về hậu cần, an ninh, trật tự trong thời gian diễn ra hội nghị

Để chuẩn bị hậu cần cho Hội nghị, nhà nước đã chi 200 tỷ đồng. Một toà nhà lớn nằm trong khuôn viên Trung tâm hội nghị quốc tế đã được khẩn trương xây dựng để phục vụ cho các hoạt động của ASEM-5. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn cho các nhà lãnh đạo 39 đối tác ASEM đã được chính phủ đặc biệt coi trọng.

Ngày 11-8-2004, phiên họp thứ tư của Uỷ ban được tổ chức. Đây là phiên họp cuối cùng để chuẩn bị cho ASEM-5. Phó Thủ tướng Vũ Khoan, Chủ tịch Uỷ ban quốc gia về ASEM-5 chủ trì hội nghị.

Tham dự có Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Di Niên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội Nguyễn Quốc Triệu và lãnh đạo 14 bộ, ngành liên quan.

Tại phiên họp, đại diện Bộ ngoại giao, Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ quốc phòng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ văn hoá Thông tin, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị ... đã báo cáo các kết quả thực hiện và tình hình triển khai công tác chuẩn bị cho Hội nghị cấp cao và các hoạt động hướng tới Hội nghị.

Hội nghị đã nhất trí về một số vấn đề liên quan tới nội dung, chương trình hoạt động, văn kiện của Hội nghị cấp cao, các công tác chuẩn bị về lễ tân, hậu cần, an ninh và trật tự trong thời gian diễn ra hội nghị.

Để đảm bảo chắc chắn cho việc tổ chức thành công ASEM-5, sáng 2-10-2004, tại Hội trường Ba đình đã diễn ra cuộc tổng duyệt về lễ khai mạc ASEM-5. Ngày 5-10 tổng diễn tập phương án bảo vệ ASEM-5 tại khách sạn Hà Nội. Ngày 4-10 khai trương Trung tâm báo chí quốc tế Hội nghị cấp cao ASEM-5 và họp báo quốc tế về Hội nghị.

2.1.2.4. Tổ chức các hoạt động bên lề hội nghị

Trong quá trình chuẩn bị cho ASEM-5, Việt Nam còn chủ động tiến hành nhiều hoạt động khác như Hội nghị Nghị viện Á-Âu, Diễn đàn Thanh niên Á-Âu, Diễn đàn Công đoàn Á-Âu, Diễn đàn Nhân dân Á-Âu, Hội thảo văn hoá Á-Âu, Liên hoan nghệ thuật biểu diễn, Liên hoan phim Á-Âu, Diễn đàn Doanh nghiệp Á-Âu và thi tìm hiểu về ASEM. Ngoài ra, nhiều hội nghị khoa học về

Tiến trình Hợp tác Á-Âu và vai trò của Việt Nam cũng được tổ chức.

Những hoạt động chuẩn bị cho ASEM-5 của Việt Nam đã được các đối tác ASEM ghi nhận. Trả lời phỏng vấn của Đặc san ASEM-5 của báo Đầu tư, Thủ tướng Nhật Bản Koizumi khẳng định: “Nhật Bản đánh giá cao việc Việt Nam coi ASEM-5 là sự kiện quốc gia, có tầm quan trọng bậc nhất. Cả chính phủ và khu vực tư nhân (của Việt Nam) đều rất tích cực chuẩn bị cho Hội nghị cấp cao ASEM-5”.<sup>(8)</sup>

Trong quá trình chuẩn bị Hội nghị, Việt Nam đã nhận được sự ủng hộ và giúp đỡ to lớn của các nước ASEM, nhất là Pháp, Trung Quốc, Đức, Hàn Quốc và Nhật Bản và Hà Lan<sup>(9)</sup>. Các chuyến đi thăm của Tổng thống Pháp, Thủ tướng Trung Quốc, Thủ tướng Đức và Tổng thống Hàn Quốc diễn ra ngay trước và sau Hội nghị cấp cao ASEM-5 chính là sự ủng hộ về tinh thần to lớn đối với Việt Nam trong việc tổ chức ASEM-5.

Nhờ những nỗ lực của và sự ủng hộ của các đối tác ASEM, Hội nghị cấp cao Á-Âu lần thứ năm ASEM-5 đã được tổ chức đúng theo kế hoạch đã định.

Tối 7 tháng 10 năm 2004, tại Khách sạn Deawoo lễ kết nạp các nước thành viên mới của ASEM đã được tổ chức. Thay mặt các nhà lãnh đạo ASEM, Thủ tướng Phan Văn Khải đã tuyên bố kết nạp Lào, Campuchia, Mianma, Ba Lan, Étônia, Látvia, Litva, Hungary, Manta, Slovakia, Slovenia, Séc và Síp vào ASEM. Tiếp đó, lễ kéo cờ của 13 nước thành viên mới đã được tiến hành một cách long trọng.

Đây là lần đầu tiên, sau 8 năm thành lập, ASEM đã tiến hành đợt mở rộng thành viên. Sự tham gia của 13 nước thành viên mới đã tăng thêm sức mạnh cho ASEM.

Sáng 8 tháng 10 năm 2004, Hội nghị cấp cao Á-Âu lần thứ năm đã chính thức khai mạc tại Hội trường Ba đình, Hà Nội. Tham gia Hội nghị có các vị đứng đầu nhà nước hoặc chính phủ và đại diện cấp cao của 38 nước thành viên cũ và mới của ASEM và Chủ tịch Ủy ban châu Âu.

Sau lễ khai mạc, các nhà lãnh đạo cấp cao đã tiến hành ba phiên họp kín.

Phiên họp kín đầu tiên do Thủ tướng Phan Văn Khải chủ trì, được tiến hành vào sáng 8 tháng 10 tại Trung tâm Hội nghị quốc tế, Hà Nội. Dưới chủ đề “*Tình hình quốc tế và những thách thức toàn cầu mới*”, các nhà lãnh đạo Á-Âu đã thảo luận về các vấn đề về hoà bình, ổn định, chủ nghĩa đa phương, vai trò của Liên hợp quốc, khủng bố quốc tế, cấm phổ biến vũ khí giết người hàng loạt và các thách thức an ninh phi truyền thống.

Phiên họp kín thứ hai được tổ chức vào chiều 8-10 cũng dưới sự chủ trì của Thủ tướng Phan Văn Khải. Chủ đề của phiên họp là: “*Thúc đẩy quan hệ đối tác kinh tế Á -Âu trong bối cảnh Toàn cầu hoá và chủ nghĩa khu vực mở*”. Các nhà lãnh đạo đã thảo luận các vấn đề kinh tế vĩ mô, các biện pháp thắt chặt hơn nữa quan hệ đối tác kinh tế Á-Âu, củng cố mối quan hệ giữa các khu vực kinh tế và chính phủ, giúp ASEM gắn kết hơn với các doanh nghiệp. Tại phiên họp các nhà lãnh đạo còn nghe và thảo luận



Khuyến nghị của Nhóm đặc nhiệm về Quan hệ đối tác kinh tế Á-Âu chặt chẽ hơn và của Diễn đàn doanh nghiệp Á-Âu lần thứ chín.

Phiên họp kín thứ ba tiến hành vào sáng 9 tháng 10 với chủ đề “*Đa dạng văn hoá và các nền văn hoá dân tộc trong thời đại thông tin và toàn cầu hoá*”. Trong phiên họp này, các nhà lãnh đạo đã thảo luận một cách sâu sắc về đối thoại văn hoá văn minh, thống nhất trong đa dạng và các biện pháp tăng cường hợp tác văn hoá và giao lưu giữa hai khu vực.

Ngoài ra, trong ngày 8-10, các trưởng đoàn tham dự ASEM-5 còn có buổi ăn trưa làm việc tại Trung tâm Hội nghị quốc tế, với chủ đề chủ đề “*Tương lai của ASEM*”. Trong quá trình thảo luận, các nhà lãnh đạo đã ghi nhận những thành tựu của Tiến trình ASEM trong những năm qua và nhất trí làm cho ASEM trở nên sống động hơn, hiệu quả hơn trong những năm tới.

Các kết quả thảo luận trong các phiên họp trên được công bố trong ba văn kiện: Tuyên bố của Chủ tịch Hội nghị Á-Âu lần thứ năm; Tuyên bố Hà Nội về quan hệ đối tác kinh tế Á-Âu chặt chẽ hơn; Tuyên bố ASEM về đối thoại văn hoá và văn minh”.

## 2.2. Đóng góp của Việt Nam trong thời gian Hội nghị ASEM-5

Không chỉ nỗ lực chuẩn bị về mọi mặt cho việc tổ chức thành công Hội nghị cấp cao ASEM-5, Việt Nam còn có những đóng góp tích cực vào các hoạt động của Hội nghị.

Trước ngày khai mạc hội nghị các nhà lãnh đạo cao cấp của Việt Nam đã có các cuộc tiếp xúc với tất cả trưởng đoàn của 39 đoàn đại biểu đến từ các đối tác ASEM. Những cuộc tiếp xúc như vậy không chỉ chứng tỏ sự hiếu khách của Chính phủ và nhân dân Việt Nam mà còn tạo không khí thân mật và thoải mái cho những người tới dự hội nghị.

Dưới sự chủ trì của Thủ tướng Phan Văn Khải, tại ba phiên họp của Hội nghị cấp cao ASEM-5, “các nhà lãnh đạo ASEM đã có những cuộc trao đổi hữu ích trên tinh thần cởi mở, xây dựng.”<sup>(10)</sup> Sự điều hành Hội nghị khôn khéo của Thủ tướng Việt Nam là một trong những nguyên nhân quan trọng đóng góp vào thành công của ASEM-5. Điều này đã được Thủ tướng Nhật Bản Kôizumi, Thủ tướng Thái lan Thạcxìn Xinnavát khẳng định trong cuộc họp báo của các trưởng đoàn tổ chức vào sáng 9-10 tại Trung tâm Hội nghị quốc tế Hà Nội. Trả lời phỏng vấn của báo chí Việt Nam, Thủ tướng Thạc xìn “bày tỏ khâm phục Thủ tướng Phan Văn Khải – Chủ tịch ASEM-5 về cách Điều hành Hội nghị, đặc biệt khi ông đưa ra các kết luận”<sup>(11)</sup>

Tại ASEM-5, Việt Nam đã cùng với một số đối tác khác đưa ra 3 trong số 9 sáng kiến được các nhà lãnh đạo thông qua<sup>(12)</sup>. Những sáng kiến này, một lần nữa, chứng tỏ năng lực của Việt Nam trong việc tìm kiếm và phối hợp với các đối tác khác tìm kiếm các biện pháp đa dạng hoá các hoạt động của ASEM, làm cho các hoạt động đó ngày càng trở nên thiết thực hơn.

Nhờ nỗ lực của Việt Nam và sự tham gia tích cực của các nhà lãnh đạo 39 đối tác ASEM, Hội nghị cấp cao Á-Âu lần thứ năm đã thành công rực rỡ.

Theo đánh giá của Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải, Việt Nam đã đạt được 8 kết quả nổi bật sau đây: *Một là*, lần đầu tiên sau 8 năm kể từ khi ra đời, ASEM đã mở rộng thêm 13 thành viên mới. *Hai là*, các nước thành viên đều nhất trí là làm cho hợp tác trong ASEM trở nên thực chất hơn, sống động hơn. *Ba là*, Hội nghị đã ra ba văn kiện rất quan trọng là Tuyên bố của Chủ tịch, Tuyên bố Hà Nội về hợp tác kinh tế chặt chẽ hơn và Tuyên bố ASEM về đối thoại giữa các nền văn hoá - văn minh, lần đầu tiên ASEM ra một bản Tuyên bố chuyên về kinh tế. *Bốn là*, Hội nghị đã thông qua được 9 sáng kiến trong các lĩnh vực đầu tư, thương mại, khoa học-kỹ thuật, công nghệ thông tin, văn hoá-xã hội, giáo dục, y tế và ghi nhận thêm 2 sáng kiến. *Năm là*, Hội nghị đi đến nhận thức chung về nhu cầu cải tiến hơn nữa phương thức hoạt động của ASEM theo hướng sống động, thiết thực và hiệu quả hơn. *Sáu là*, tổ chức thành công các hoạt động xung quanh Hội nghị cấp cao như Hội nghị các Nghị viện ASEM, Diễn đàn thanh niên ASEM, Diễn đàn doanh nghiệp ASEM, Liên hoan phim ASEM... chứng tỏ ASEM là một diễn đàn không chỉ dành cho các nguyên thủ quốc gia mà còn là diễn đàn của nhân dân, vì nhân dân. *Bảy là*, bên lề Hội nghị ASEM-5 còn có các cuộc tiếp xúc song phương và thu được nhiều kết quả cụ thể. Trong dịp này, nước ta đã ký được 45 văn kiện hợp tác song phương với nhiều nước khác

nhau. *Tám là*, Hội nghị ASEM-5 diễn ra thuận lợi, các nhà Lãnh đạo các nước và những người tham gia đều cảm thấy thoải mái và tuyệt đối an toàn. ASEM-5 đã để lại trong mắt bè bạn quốc tế một nước Việt Nam ổn định, giàu tiềm năng và đang chủ động hội nhập quốc tế.<sup>(13)</sup> Thành công của ASEM-5 cho thấy sự trưởng thành vượt bậc của nền ngoại giao Việt Nam ở thời kỳ đổi mới. Thành công đó không chỉ chứng tỏ rằng Việt Nam là một thành viên tích cực của ASEM mà còn có khả năng tập hợp, dung hoà những quan điểm trái ngược nhau, hướng các quan điểm đó vào một mục tiêu cuối cùng là mở rộng ASEM và đưa tiến trình này sang một giai đoạn phát triển mới.

### 3- CÁC KẾT QUẢ THU ĐƯỢC TỪ VIỆC TỔ CHỨC HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEM-5

Việc tổ chức thành công ASEM-5 đã nâng cao uy tín của nước ta trong cộng đồng ASEM. Trước hội nghị, nhiều nước ASEM đã tỏ ra không tin Việt Nam có thể tổ chức thành công một hội nghị quốc tế lớn như ASEM-5. Nhưng sau khi chứng kiến các hoạt động chuẩn bị và tổ chức Hội nghị của Việt Nam, các nhà lãnh đạo tất cả các đối tác ASEM đã đánh giá rất cao năng lực tổ chức hội nghị của nước ta. Theo Thủ tướng Thái Lan Thạcxin Xinnavat, "...Chính phủ và nhân dân Việt Nam đã tổ chức Hội nghị ASEM-5 rất hoàn hảo".<sup>(14)</sup> Trong bài phát biểu tại lễ bế mạc hội nghị, Thủ tướng Phần Lan Vanhanen Matti Taneli nhấn mạnh rằng Việt Nam "đã tiến hành tổ chức Hội nghị lần này một cách rất hiệu quả và cũng sắp xếp hết sức

tuyệt vời cho tất các đoàn chúng tôi... Với tư cách là nước chủ nhà tiếp theo, tôi hoàn toàn nhận thấy rằng với chương trình tổ chức thật tốt và lòng mến khách của Việt Nam chúng tôi khó có thể vượt qua".<sup>(15)</sup>

Ngoài lợi ích chính trị, ASEM-5 đã đưa lại cho Việt Nam những lợi ích thiết thực khác. Như đã nói ở trên, trước, trong và ngay sau hội nghị ASEM-5, đã diễn ra một số cuộc thăm chính thức và các cuộc xúc song phương giữa các nhà lãnh đạo Việt Nam với các nhà lãnh đạo các đối tác thành viên ASEM.

Trong chuyến đi thăm Việt Nam và dự hội nghị ASEM-5 kéo dài từ ngày 6 - 9-10-2004, Tổng thống Pháp Giắc Sirác đã khẳng định tiếp tục giúp Việt Nam phát triển quan hệ với EU, hỗ trợ Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới và ứng cử vào ghế Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc, nhiệm kỳ 2008-2009. Nhân dịp này, hai bên đã ký kết 20 văn kiện hợp tác, trong đó có 8 văn kiện được ký với sự chứng kiến của Chủ tịch nước Trần Đức Lương và Tổng thống Pháp Giắc Sirác<sup>(16)</sup>.

Những kết quả Việt Nam thu được từ chuyến đi thăm của Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo còn lớn hơn nữa. Trong cuộc hội đàm với Thủ tướng Phan Văn Khải, Thủ tướng Ôn Gia Bảo không chỉ tuyên bố ủng hộ Việt Nam gia nhập WTO, ứng cử vào ghế Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008-2009 mà còn công nhận kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường<sup>(17)</sup>. Trong dịp này, Việt Nam

và Trung Quốc đã ký kết 8 văn kiện quan trọng<sup>(18)</sup>.

Trong chuyến thăm và dự hội nghị ASEM-5 của Tổng thống Hàn Quốc Ro Mun Hiên (10-12-10-2004), Việt Nam và Hàn Quốc cũng đã ký 3 văn kiện hợp tác.<sup>(19)</sup>

Trong các cuộc gặp song phương giữa lãnh đạo Việt Nam với lãnh đạo một số nước ASEM, nhiều cam kết hợp tác, hỗ trợ Việt Nam đã được tuyên bố. Chẳng hạn, trong cuộc gặp Thủ tướng Phan Văn Khải sáng 10-10-2004 Thủ tướng Nhật Bản Kôizumi cam kết tiếp tục duy trì ODA ở mức cao cho Việt Nam, mặc dù nguồn viện trợ phát triển chính thức của Nhật đang gặp khó khăn.

Tổng số văn kiện và dự án hợp tác được ký kết trong các chuyến thăm chính thức và 35 cuộc tiếp xúc cấp cao song phương trong thời gian tổ chức ASEM-5 là 45. Trong số các dự án hợp tác Trung Quốc ký với Việt Nam, có dự án lên tới hơn 100 triệu đô la.

Tuy không đưa ra dự án hợp tác kinh tế mới nào với Việt Nam, nhưng món quà mà EU tặng cho Việt Nam nhân ASEM-5 có ý nghĩa rất quan trọng. Trong cuộc gặp cấp cao Việt Nam - EU diễn ra vào ngày 7-10-2004 tại Hà Nội giữa Thủ tướng Phan Văn Khải với Thủ tướng Đại công quốc Lúcxembua Giănglốt Giăngkê, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Hà Lan Bênát Rudôn bốt, Chủ tịch Ủy ban châu Âu Rômanô Prôdi, EU đã tuyên bố ủng hộ Việt Nam gia nhập EU vào năm 2005, nhất trí thúc đẩy nhanh quá trình đàm phán song phương về việc Việt Nam gia nhập WTO. Ngoài ra, các nhà lãnh đạo châu Âu còn cam kết

mở rộng thị trường cho hàng dệt may của Việt Nam trước khi Việt Nam gia nhập WTO trong Khuôn khổ của một Thoả thuận “Thu hoạch sớm”.<sup>(20)</sup>

Hai ngày sau cuộc gặp cấp cao trên, cuộc đàm phán thứ 10 giữa hai bên về việc Việt Nam gia nhập WTO đã kết thúc. Liên minh châu Âu đã ký Thoả thuận về việc EU công nhận Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới. Việc ký được thoả thuận trên là bước tiến rất quan trọng trong quá trình gia nhập WTO của Việt Nam. Bởi vì, EU là một trong những đối tác thương mại lớn nhất của Tổ chức Thương mại Thế giới. Việc EU công nhận Việt Nam sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho nước ta trong quá trình đàm phán với Mỹ, Trung Quốc và các đối tác thương mại khác để gia nhập WTO.

Những kết quả do ASEM-5 đưa lại cho nước ta đã chứng minh rằng quyết định đăng cai tổ chức ASEM-5 là hoàn toàn đúng đắn và sáng suốt.

## CHÚ THÍCH

1. Kriangsak Chareongsak: EU có Chương trình nghị sự kín về Myanmar. Bài đăng trên báo Business Day. Số ra 7-10-2004. Bản dịch bài viết trên đăng trên Tài liệu tham khảo đặc biệt số 13 tháng 10 năm 2004
2. Theo Kriangsak Chareongsak, trong giai đoạn 1999-2003, buôn bán trong nội bộ EU chiếm 60% trong buôn bán của EU, buôn bán với Mỹ chiếm 8,6%, với Nhật chiếm 2,4%, với Trung Quốc: 3%, với ASEAN chỉ có 2%. Xem bài viết trên.
3. Yeo Lay Hwee: The Future Direction of the Asia- Europe Meeting (ASEM) Process. P.1 Bài viết của tác giả gửi cho Nhóm công trình qua Internet
4. Trích trả lời phỏng vấn Đặc san ASEM-5 của báo Đầu tư của Thủ tướng Hà Lan. Tài liệu đã dẫn. Tr.14
5. Tài liệu trên. tr.8
6. Trả lời phỏng vấn của Thủ tướng Koizumi. Tài liệu đã dẫn. Tr. 9
7. Phát biểu của Đại sứ Đan Mạch Bjarne H. Sorensen, trả lời phỏng vấn của Đặc san ASEM-5. Tài liệu đã dẫn. Tr.50
8. Đặc san ASEM-5. Tài liệu đã dẫn. Tr.9
9. Với tư cách Điều phối viên, đại diện cho Ủy ban châu Âu. Hà Lan không chỉ hợp tác chặt chẽ với Việt Nam trong quá trình chuẩn bị nội dung các văn kiện sẽ thông qua ở ASEM-5, mà còn cử Nhà hát vũ đạo quốc tế tham gia vào các hoạt động văn hoá của ASEM. Với sự tài trợ của Sứ quán Hà Lan tại Hà Nội, Nhà hát đã có các cuộc biểu diễn ở Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh trong 2 ngày 7 và 9 tháng 10 năm 2004.

Nhật Bản, nước đang cùng Việt Nam đóng vai trò Điều phối viên châu Á của ASEM, cũng dành cho Việt Nam sự ủng hộ nhiệt tình. Ngoài việc cùng với Việt Nam phối hợp ý kiến của các nước châu Á và nỗ lực để đảm bảo những ý kiến đó nhận được sự nhất trí của các nước châu đó, mà còn cung cấp trang thiết bị phiên dịch cho Trung tâm hội nghị quốc tế.

10. Đánh giá của Thủ tướng Đức Schroeder tại cuộc họp báo do ông tổ chức sáng 9-10-2004 tại Trung tâm Hội nghị quốc tế, Hà Nội. Xem Báo Nhân dân, ngày 10-10-2004.

11. Tin của Báo Nhân dân, ngày 10-10-2004. Tr.4
12. Những sáng kiến đó là : 1) Hợp tác ASEM ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông trong phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực (Việt Nam cùng Thụy Điển, Hàn Quốc, Brunây, Nhật Bản, Ailen đồng sáng kiến) ; 2) Hội thảo ASEM về hợp tác khoa học công nghệ Á-Âu về công nghệ sạch (đồng sáng kiến với Ủy ban châu Âu) ; 3) Hợp tác Á-Âu về kiểm dịch HIV/AIDS (đồng sáng kiến với Thụy Điển, Hà Lan và Philippin).
13. Xem Báo Nhân dân, ngày 16-10-2004 và Báo Lao động, ngày 11-10-2004).
14. Báo Nhân dân , ngày 10-10-2005.
15. Tài liệu lấy từ Website: <http://www.asem5.gov.vn/detail>
16. Những văn kiện đó là :
  - Hiệp định khung ba bên giữa Chính phủ Việt Nam, chính phủ Pháp và chính phủ Buốckina Phaxô về chuyển giao công nghệ và năng lực cho Buốckina Phaxô;
  - Hiệp định khung ba bên về chuyển giao công nghệ thực phẩm nhằm chống suy dinh dưỡng cho trẻ em Buốckina Phaxô.
17. Việc công nhận như vậy rất quan trọng đối với quá trình đàm phán gia nhập WTO của Việt Nam. Bởi vì đây là một trong những điều kiện quan trọng nhất đối với bất cứ nước nào muốn gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới.
18. Đó là các văn kiện: Hiệp định hợp tác kinh tế kỹ thuật giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và chính phủ Cộng hoà nhân dân Trung hoa; Biên bản ghi nhớ về thành lập Nhóm chuyên gia hợp tác kinh tế – thương mại Việt Nam – Trung Quốc; Thư trao đổi về việc Việt Nam không áp dụng ba điều khoản bất lợi mà Trung Quốc chấp nhận khi gia nhập WTO; Thoả thuận hợp tác về thanh tra kiểm dịch và giám sát vệ sinh sản phẩm thủy sản xuất khẩu; Nghị định thư kiểm dịch thực vật đối với gạo Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc; Nghị định thư về sửa đổi bổ sung “ Hiệp định kiểm dịch y tế biên giới giữa chính phủ CHXHCN Việt Nam và chính phủ CHND Trung Hoa; Bản ghi nhớ về việc hợp tác xây dựng nhà máy sản xuất phân đạm từ than tại Ninh Bình; Thoả thuận về hợp tác xây dựng tuyến đường sắt đô thị thí điểm Hà Nội-Hà đông . Cũng trong chuyến thăm này, Thủ tướng Trung Quốc thông báo chuyển tiếp 50 triệu nhân dân tệ để xây dựng Cung văn hoá hữu nghị Việt-Trung.
19. Đó là: Thoả thuận xây dựng Trường cao đẳng công nghệ thông tin hữu nghị Việt Nam-Hàn Quốc ; Thoả thuận về việc xây dựng hệ thống quản lý và xử lý chất thải rắn tại tỉnh Ninh Bình và Thoả thuận về hợp tác giữa hai viện nghiên cứu của hai Bộ Ngoại giao.
20. Tin của Báo Nhân dân, ngày 9-10-2004